

Market Today: Thị trường hồi phục với thanh khoản thấp

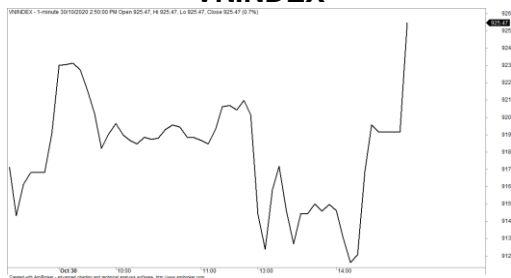
30/10/2020

Diễn biến thị trường trong phiên

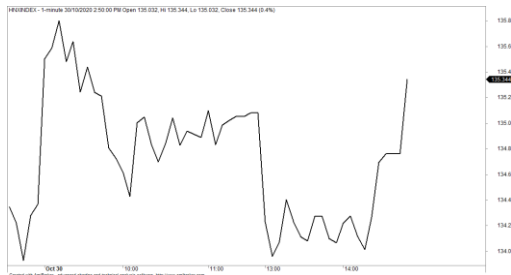
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	925.47	135.34	62.85
% ngày	0.70%	0.72%	0.18%
% tuần	-3.72%	-4.49%	-1.66%
% tháng	2.24%	1.81%	1.81%
% năm	-7.54%	27.81%	11.71%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	6,481	435	519
TB 1 tuần	8,039	752	382
TB 1 tháng	8,177	850	518
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	605.38	9.81	12.57
Bán	1,177.21	8.78	5.43
Giá trị ròng	-571.83	1.03	7.14
Độ rộng TT			
Mã Tăng	170	74	140
Mã Giảm	135	62	99
Không Đổi	94	225	664
Chỉ số chính			
P/E	15.11	10.14	19.93
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	3,275	239	844
LS Cổ tức	2.35%	4.04%	4.35%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Chuỗi phiên giảm điểm khiến tâm lý thận trọng và giao dịch ảm đạm trong phần lớn thời gian phiên giao dịch. Bất ngờ đến về cuối phiên khi lực cầu ở các mã vốn hóa lớn khiến chỉ số VN-Index đảo chiều tăng, đóng cửa tại 925.47 điểm tăng 0.7%. Phía sàn HNX, chỉ số HNX-Index tăng 0.72% tạm dừng tại 135.34 điểm. Chỉ số Upcom-Index tăng nhẹ 0.18%. Tổng giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường sụt giảm 6,628 tỷ đồng cho thấy dòng tiền vẫn chưa sẵn sàng nhập cuộc trở lại.

VIC (+5.8%) đóng cửa tại 106,500 đồng/cp cũng là mức cao nhất của phiên, mở ra khả năng sẽ tiếp tục hướng lên vùng đỉnh cũ trong phiên giao dịch đầu tuần. Cùng chiều, PNJ (+4%), KDH (+4.4%), GVR (+3.3%), HDB (+2.5%), MWG (+2.3%), FPT (+1.2%)... đóng góp vào đà tăng của chỉ số. Ngược lại, chỉ mỗi TCB (-2.1%), VRE (-1.2%), VJC (-1.1%) có mức giảm trên 1%.

CVT gây chú ý khi tăng hết biên độ đóng cửa tại 25,600 đồng/cp cũng là phiên tăng mạnh thứ 2 liên tiếp.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng 564 tỷ đồng trong phiên cuối tuần trong đó MSN (229 tỷ), VNM (82 tỷ), HPG (39 tỷ) dẫn đầu danh sách bán ròng. Ở chiều mua, DXG (21 tỷ), VPB (17 tỷ) là 2 mã duy nhất được mua ròng trên 10 tỷ.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong phiên kế tiếp. Tuy nhiên, rủi ro ngắn hạn vẫn còn cao và áp lực điều chỉnh vẫn có thể sẽ gia tăng ở các phiên giao dịch đầu tuần. Đồng thời, dòng tiền tiếp tục suy yếu ở các nhịp tăng cho thấy lực cầu chưa sẵn sàng quay trở lại thị trường, rủi ro phần lớn có thể sẽ chủ yếu tập trung ở nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục tận dụng các nhịp hồi phục để hạ tỷ trọng cổ phiếu và hạn chế mua mới ở giai đoạn hiện tại hoặc chỉ nên thăm dò với tỷ trọng thấp dưới 20%.

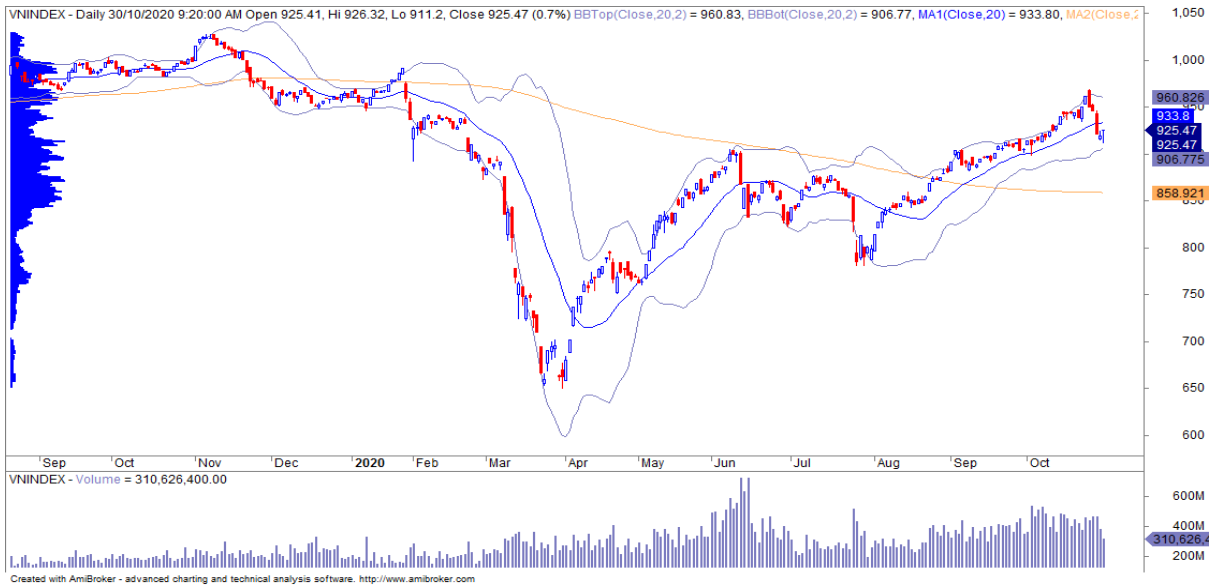
Theo đồ thị tuần, rủi ro trung hạn tăng dần nhưng chưa phải ở mức cao. Đồng thời, xu hướng trung hạn vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn tiếp tục ưu tiên vị thế mua và nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TĂNG	970	1,000	905	890
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	TĂNG	142	153	132	114
Chỉ số VN30	GIẢM	TĂNG	950	990	903	870
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	TĂNG	835	845	822	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	925.47	0.70%
VN30	892.55	0.66%
VN Mid	971.39	0.33%
VN Small	813.96	0.24%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	135.34	0.72%
HN30	247.71	0.57%
VNX AllSh	855.69	0.77%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	62.85	0.18%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	605.38	
Bán	1177.21	
GT rỗng	-571.83	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	9.81	
Bán	8.78	
GT rỗng	1.03	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	12.57	
Bán	5.43	
GT rỗng	7.14	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CVT	1650	6.89%
VIC	5800	5.76%
APH	3900	5.52%
HDC	1150	5.35%
GMD	1050	4.69%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VIX	1200	9.60%
LAS	200	2.60%
VCS	1800	2.55%
SHB	300	1.99%
TNG	200	1.75%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BVB	189	1.62%
BSR	95	1.44%
CTR	562	1.20%
MCH	698	0.96%
G36	29	0.33%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TCL	-1400	-5.65%
TTF	-290	-4.33%
KOS	-950	-2.88%
PDR	-1200	-2.84%
CSV	-700	-2.52%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DTD	-1600	-6.90%
TIG	-200	-3.51%
TAR	-500	-2.51%
CEO	-100	-1.45%
BVS	-100	-0.99%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVX	-70	-4.12%
MSR	-544	-3.34%
KLB	-145	-1.21%
SGB	-117	-0.89%
MPC	-183	-0.68%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	340,611	
VCB	310,062	
VHM	250,661	
VNM	223,383	
BID	155,451	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	51,661	
SHB	26,506	
VCG	17,757	
VCS	10,942	
IDC	7,590	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	133,814	
VEA	56,018	
MCH	51,283	
VIB	29,996	
BSR	20,463	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
TCB	29,109,760	20,569,175
HPG	19,462,020	17,447,429
FLC	14,029,300	16,210,210
CTG	9,399,270	9,241,624
HSG	8,952,690	11,628,375

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
ACB	4,395,945	11,623,173
PVS	4,152,635	5,705,168
NVB	2,464,810	2,779,704
SHS	2,228,765	3,695,097
KLF	1,975,332	2,441,918

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
KLB	26,155,688	35,370
PVX	4,435,200	821,547
LMH	2,176,700	240,398
BSR	1,930,000	2,729,587
PPI	1,135,800	224,488

Nguồn: Bloomberg & YSVN

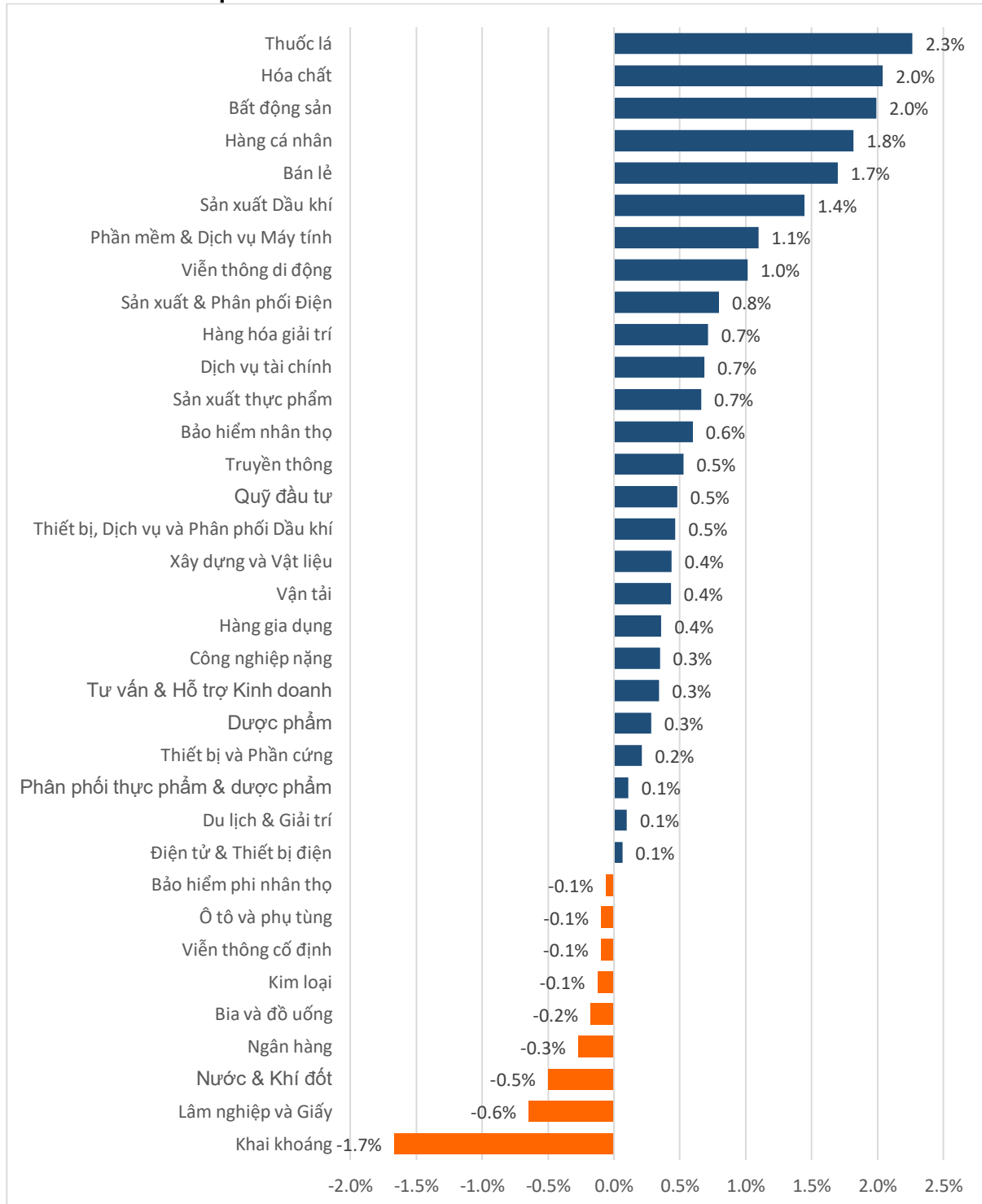
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



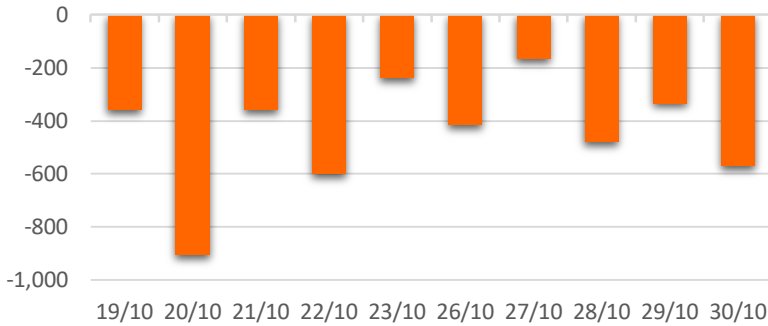
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

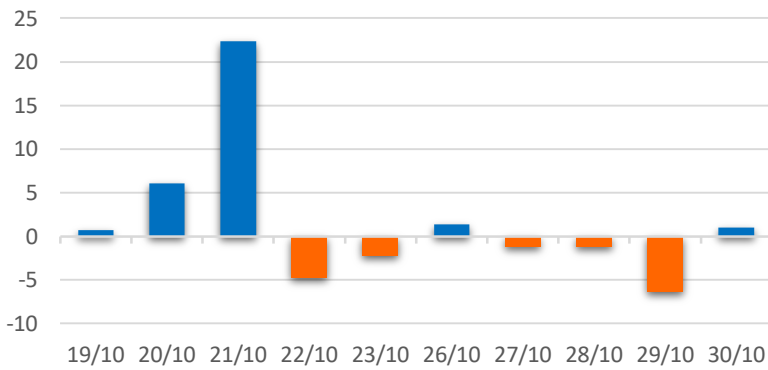
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DXG	21,185	MSN	229,001
VPB	16,830	VNM	82,180
SBT	8,404	HPG	38,751
GVR	8,306	VRE	29,766
SSI	6,310	KDH	29,356

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

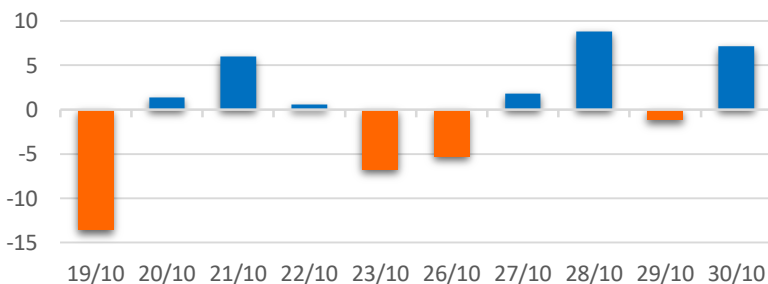
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SHB	3,152	SD9	2,195
SHS	2,218	BVS	1,084
CDN	473	VCG	1,051
VCS	438	SLS	425
NTP	419	AMV	418

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MCH	2,202	ACV	593
SPC	734	QNS	506
ADP	230	VEA	254
ABI	93	MSR	155
ADG	26	NTC	140

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



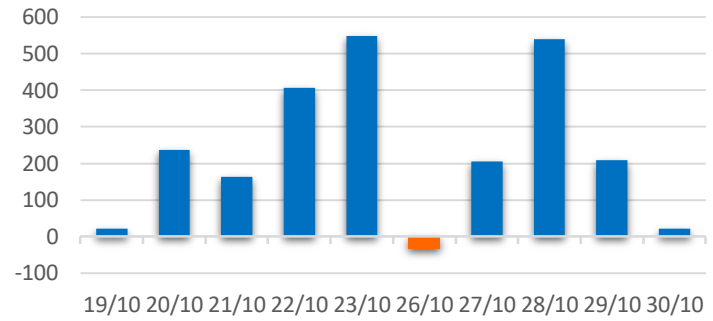
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

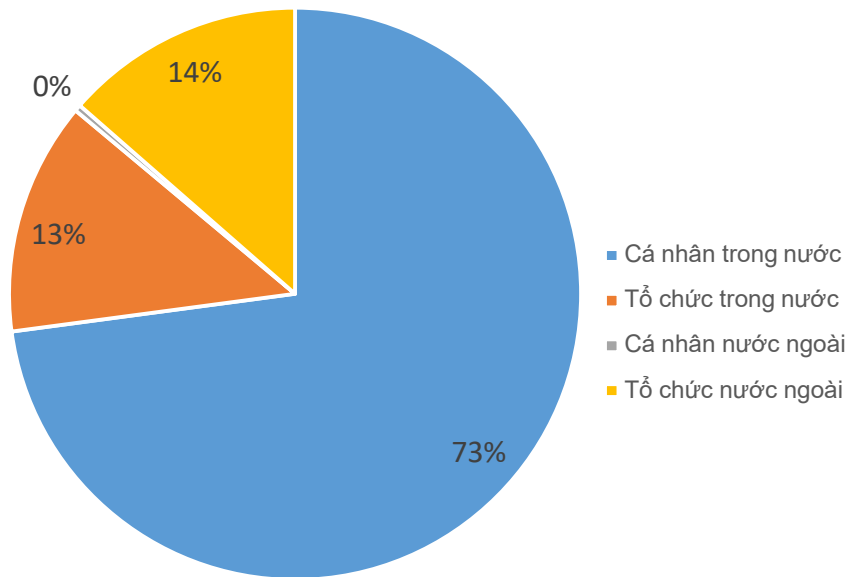
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PNJ	34,529	EIB	15,224
KDH	25,332	VCB	11,716
TCB	17,048	VIC	9,281
GMD	10,692	MSN	8,243
REE	6,222	VNM	7,601

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

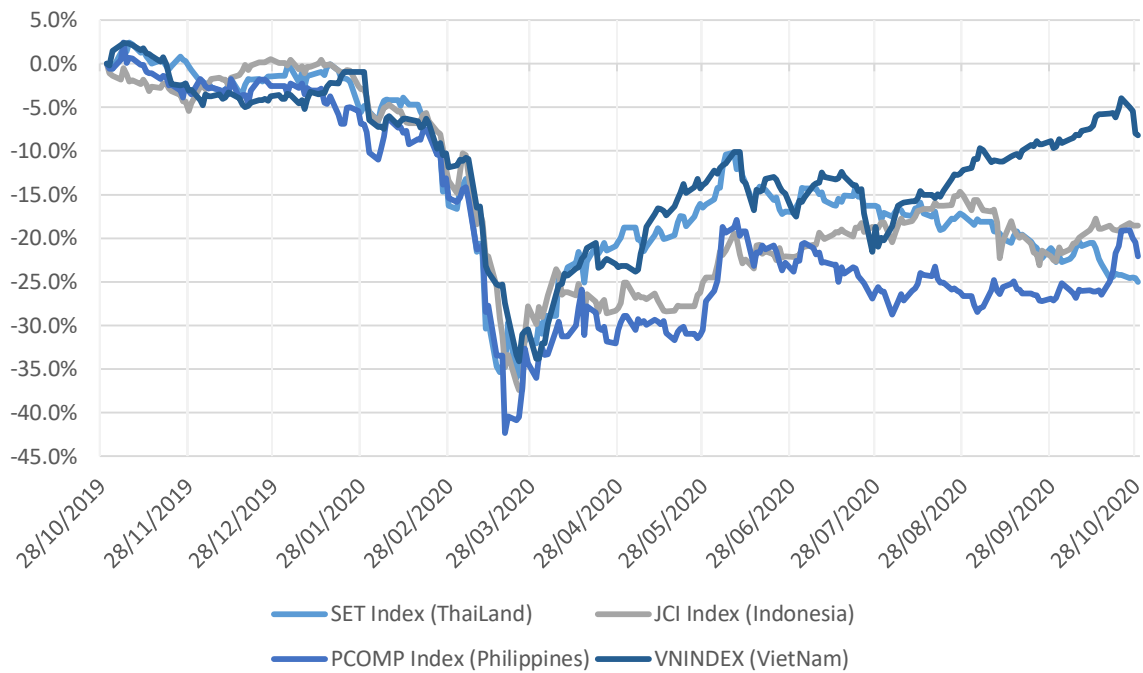


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

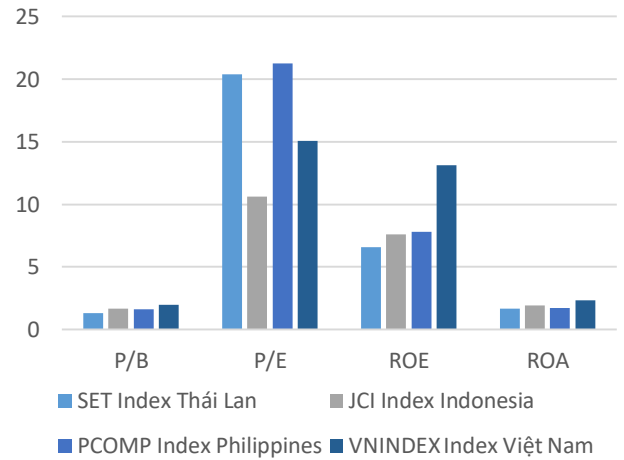
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.4x	1.7x	1.6x	2.0x
P/E		21.2x	10.5x	21.5x	15.1x
ROE	%	6.48	7.86	7.82	13.15
ROA	%	1.63	1.99	1.73	2.34
Vốn hóa	Tỷ USD	419.70	404.47	168.72	147.88
GTGD	Triệu USD	1.17	0.52	0.09	0.33
LS cổ tức	%	3.52	2.72	1.77	1.80

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416

thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653

ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Đình Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written